

Số: **22A** /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **28** tháng **11** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 23/2023/QH15;

Căn cứ Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;



Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông;

Căn cứ Thông tư số 08/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNG ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư liên ngành số 01-TTLN ngày 08 tháng 9 năm 1988 của Bộ trưởng các Bộ Nội vụ - Bộ Ngoại giao – Bộ Tư pháp; Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc điều tra, xử lý các vụ vi phạm luật lệ giao thông đường bộ do người, phương tiện giao thông nước ngoài gây ra;

Căn cứ Thông tư số 72/2024/TT-BCA ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 27/NV-TTr ngày 28 tháng 10 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và thay thế Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các đơn vị: Sở Ngoại vụ, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Ngoại giao (để b/c);
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Cục Lãnh sự - BNG (để p/h);
- Văn phòng Bộ Ngoại giao;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- TT TU; TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- VP TU; các Ban TU;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Công báo TP;
- Công TTĐT TP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, T.D.Lâm.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường





QUY CHẾ

Phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài
xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số **221**/2025/QĐ-UBND)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trong các trường hợp vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông đường bộ, tử vong xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.
- Người nước ngoài mang giấy tờ xác định quốc tịch nước ngoài; người không có quốc tịch và người Việt Nam mang quốc tịch nước ngoài.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp và xử lý các vụ việc

- Bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; phù hợp với thông lệ quốc tế và trên nguyên tắc có đi có lại.
- Bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực chuyên môn của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả trong quá trình xử lý vụ việc giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thành phố và giữa thành phố Hải Phòng với các cơ quan chuyên môn của Bộ Ngoại giao, Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 4. Tiếp nhận và xử lý thông tin

- Khi phát hiện các vấn đề liên quan đến người nước ngoài được nêu tại Điều 1 Quy chế này, các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân liên quan có trách nhiệm thông báo ngay cho cơ quan Công an cấp xã nơi xảy ra vụ việc. Sau

khi tiến hành thu thập đầy đủ thông tin, Công an thành phố gửi thông báo bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ.

2. Giám đốc Sở Ngoại vụ thông báo bằng Công hàm cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và đồng thời gửi Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) để phối hợp giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn thành phố (trường hợp không có Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam thì Giám đốc Sở Ngoại vụ thông báo bằng văn bản cho Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao)) theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

Điều 5. Trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam

1. Công an thành phố có trách nhiệm

a) Chủ trì, phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân thành phố và các cơ quan chức năng liên quan tiến hành điều tra, xử lý vụ việc.

b) Thông báo cho Sở Ngoại vụ ngay sau khi áp dụng các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với người nước ngoài do vi phạm pháp luật Việt Nam để thông báo cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam thực hiện công tác bảo hộ công dân nước đó. Nội dung thông báo ghi rõ: họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu hoặc các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); thời gian nhập cảnh, mục đích nhập cảnh vào Việt Nam; lý do, biện pháp ngăn chặn, cưỡng chế được áp dụng, thời hạn áp dụng, địa điểm áp dụng.

2. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm

a) Thông báo bằng Công hàm cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, đồng gửi Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) về việc công dân nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam và các hình thức xử lý.

b) Phối hợp với Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam xác minh nhân thân người nước ngoài, xác định tư cách pháp lý của người nước ngoài vi phạm pháp luật.

c) Tham vấn Bộ Ngoại giao (thông qua Cục Lãnh sự) đề xuất phương án xử lý khi người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam thuộc đối tượng được hưởng quyền miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự theo pháp luật Việt Nam, theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo tập quán quốc tế.

d) Phối hợp với Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, cơ sở giam giữ tổ chức thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự khi có đề nghị từ Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao).

3. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố có trách nhiệm

Thông báo về việc truy tố đối với đối tượng người nước ngoài cho Sở Ngoại vụ để chuyển thông tin cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

4. Tòa án nhân dân thành phố có trách nhiệm

Thông báo thời gian dự kiến xét xử, gửi các bản án, quyết định của Tòa án nhân dân thành phố đối với đối tượng người nước ngoài cho Sở Ngoại vụ để chuyển thông tin cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

5. Trường hợp người nước ngoài vi phạm Luật Giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông nghiêm trọng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều này.

Điều 6. Tai nạn giao thông đường bộ liên quan đến người nước ngoài và phương tiện giao thông nước ngoài.

1. Quy trình xử lý các vụ tai nạn giao thông đường bộ liên quan đến người nước ngoài và phương tiện giao thông của nước ngoài được áp dụng theo quy định tại Thông tư liên ngành số 01-TTLN ngày 08/9/1988 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Bộ trưởng Bộ Tư pháp - Bộ trưởng Bộ Ngoại giao - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (Thông tư liên ngành số 01-TTLN) hướng dẫn việc điều tra, xử lý các vụ vi phạm luật lệ giao thông đường bộ do người, phương tiện giao thông nước ngoài gây ra; Thông tư số 72/2024/TT-BCA ngày 13/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an (Thông tư số 72/2024/TT-BCA) quy định quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của cảnh sát giao thông và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Phương tiện giao thông đường bộ của nước ngoài được quy định tại tiểu mục 2 Mục I Thông tư liên ngành số 01-TTLN.

3. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam xác định thông tin liên quan đến người nước ngoài, xác định tư cách pháp lý của người nước ngoài và tham vấn Bộ Ngoại giao (thông qua Cục Lãnh sự) đề xuất phương án giải quyết trong trường hợp người nước ngoài thuộc đối tượng được hưởng quyền miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự; đồng thời phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan.

4. Công an thành phố thông báo bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ ngay sau khi tiếp nhận, xử lý thông tin về vụ việc tai nạn giao thông. Nội dung thông báo ghi rõ: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu (kèm bản chụp hộ chiếu, thẻ tạm trú của người nước ngoài) hoặc các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); Họ và tên, địa chỉ, số điện thoại của thân nhân nạn nhân (nếu có); diễn biến vụ việc, địa điểm, thời gian xảy ra vụ việc và cơ sở y tế nơi người nước ngoài đang điều trị (nếu có) để phối hợp xử lý.

5. Đối với những vụ vi phạm Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng, Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thực hiện theo quy định tại Mục II Thông tư liên ngành số 01-TTLN.

6. Trường hợp người nước ngoài bị tử vong do tai nạn giao thông thì xử lý theo Điều 7 Quy chế này.

Điều 7. Người nước ngoài tử vong

1. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm

a) Thông báo bằng Công hàm cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam đồng gửi Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) đề nghị trao đổi với gia đình người nước ngoài tử vong thống nhất phương án giải quyết hậu sự và cho ý kiến về việc khám nghiệm tử thi. Đối với trường hợp không có Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam thì Sở Ngoại vụ thông báo cho Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao). Nội dung thông báo ghi rõ: họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu (kèm bản chụp hộ chiếu, thẻ tạm trú, visa (nếu có) của người nước ngoài) hoặc các giấy tờ tùy thân khác của người nước ngoài; Họ và tên, địa chỉ, số điện thoại của thân nhân nạn nhân (nếu có); địa điểm, thời gian bảo quản thi hài nhằm phục vụ công tác xác minh nhân thân và đề nghị Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam phối hợp giải quyết hậu sự cho người nước ngoài.

b) Tham gia quá trình khám nghiệm tử thi sau khi nhận được thông báo của cơ quan chủ trì khám nghiệm.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ thân nhân người nước ngoài tử vong hoặc cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài tử vong ủy quyền (do Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam xác minh/cung cấp thông tin) thực hiện thủ tục đăng ký khai tử, xin cấp Trích lục khai tử, đưa thi hài/di hài (tro cốt) về nước và các giấy tờ có liên quan khác. Trường hợp Giấy chứng tử, Trích lục khai tử hoặc giấy tờ khác có liên quan cần sử dụng ở nước ngoài, hướng dẫn cho thân nhân người nước ngoài tử vong hoặc cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài tử vong ủy quyền thực hiện đến Văn phòng công chứng hoặc Phòng Công chứng hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã để dịch ra ngôn ngữ phổ biến và chứng thực chữ ký người dịch, sau đó đến Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh để làm thủ tục chứng nhận lãnh sự và đến Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam để làm hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ này (trừ những nước đã ký Hiệp định tương trợ tư pháp với nước ta có quy định được miễn thủ tục này).

2. Công an thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung sau:

a) Thông báo kịp thời bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ các thông tin ban đầu về vụ việc người nước ngoài tử vong trên địa bàn. Nội dung thông báo ghi rõ: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch; số hộ chiếu (kèm bản chụp hộ chiếu/ thẻ tạm trú của người nước ngoài) hoặc các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); nơi lưu trú tại Việt Nam (nếu đã xác định được); Họ và tên, địa chỉ, số điện thoại của thân nhân nạn nhân (nếu có); nguyên nhân tử vong (trong trường hợp đã xác định được nguyên nhân tử vong).

b) Chủ trì tổ chức khám nghiệm hiện trường và kê khai tài sản của người nước ngoài bị tử vong theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân có liên quan chuyển thi hài đến Cơ sở y tế, Trung tâm Pháp Y Hải Phòng hoặc Nhà tang

lễ gần nhất có thiết bị bảo quản lạnh để lưu giữ trong thời gian các cơ quan chức năng tiến hành các thủ tục pháp lý có liên quan.

d) Tổ chức khám nghiệm tử thi khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam. Thông báo cho Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thời gian, địa điểm tiến hành khám nghiệm tử thi theo quy định.

e) Thông báo kết quả giải quyết vụ việc, cung cấp các hồ sơ liên quan (trong phạm vi cho phép và trường hợp phía nước ngoài yêu cầu) đến Sở Ngoại vụ để báo cáo cơ quan có thẩm quyền, Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) và thông báo cho các bên liên quan.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người tử vong có trách nhiệm:

a) Thực hiện việc đăng ký khai tử cho người nước ngoài tử vong trên địa bàn thành phố theo quy định.

b) Gửi thông báo Trích lục khai tử của người nước ngoài tử vong trên địa bàn thành phố cho Bộ Ngoại giao thông qua Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cấp Trích lục khai tử cho người nước ngoài tử vong trên địa bàn thành phố theo quy định.

5. Trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người nước ngoài tử vong thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nước ngoài tử vong hoặc nơi phát hiện thi thể người nước ngoài tử vong thực hiện việc đăng ký khai tử.

6. Đối với trường hợp người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam tử vong tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam thì việc xử lý được thực hiện theo khoản 1, khoản 4 Điều 26 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015.

Điều 8. Bảo quản và xử lý thi hài người nước ngoài tử vong

1. Công tác giám định pháp y

a) Trường hợp đã xác định được nguyên nhân tai nạn/tử vong, không có nghi vấn, Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan lập biên bản có chữ ký của người làm chứng và cơ quan giám định theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp chưa xác định được nguyên nhân tai nạn/tử vong, căn cứ đề nghị của Công an thành phố, Sở Ngoại vụ gửi văn bản cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam xin ý kiến về việc mổ tử thi để tìm nguyên nhân tử vong. Không tiến hành mổ tử thi khi chưa có ý kiến của Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

c) Khi có ý kiến của Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam đồng ý mổ tử thi, Sở Ngoại vụ gửi văn bản thông báo tới Công an thành phố để tổ chức mổ tử thi. Cơ quan thụ lý vụ việc có trách nhiệm thông báo cho Sở Ngoại vụ và các

cơ quan, đơn vị có liên quan thời gian, địa điểm tiến hành mổ tử thi theo quy định và thông báo kết luận cụ thể về nguyên nhân tử vong.

d) Đối với Biên bản kiểm kê tài sản, Công an thành phố bàn giao cho thân nhân người nước ngoài tử vong hoặc cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài tử vong ủy quyền một bản. Đối với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi và Biên bản giám định pháp y, Công an thành phố chuyển về Sở Ngoại vụ bản sao y để gửi Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) chuyển đến cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

2. Bảo quản thi hài người nước ngoài tử vong

a) Thời hạn bảo quản thi hài tại địa phương là 07 ngày kể từ ngày tử vong.

b) Trong một số trường hợp cần thiết hoặc nhạy cảm chờ Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam xác minh, liên hệ với gia đình người nước ngoài tử vong và về việc mổ tử thi thì sẽ kéo dài thời gian bảo quản thi hài thêm 07 ngày, Sở Ngoại vụ có trách nhiệm gửi thông báo lần 2 cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) biết để phối hợp.

c) Chi phí bảo quản thi hài trong thời gian 07 ngày kể từ ngày tử vong sẽ do gia đình thân nhân người tử vong hoặc doanh nghiệp, cá nhân bảo lãnh cho người nước ngoài nhập cảnh tại Việt Nam chi trả.

d) Trường hợp Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có yêu cầu đề nghị bảo quản thi hài lâu hơn 07 ngày thì Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam phải đảm bảo về việc thanh toán chi phí liên quan. Trường hợp nếu Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam không có ý kiến hoặc không có người nhận thi hài hoặc trường hợp người nước ngoài tử vong là người có công lao đóng góp cho thành phố, Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phương án kinh phí phù hợp với điều kiện địa phương, tránh để kéo dài gây tốn kém, ảnh hưởng đến môi trường, nhưng đảm bảo về đối ngoại.

3. Xử lý thi hài người nước ngoài tử vong

a) Trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị mai táng tại địa phương: Sở Ngoại vụ báo cáo, xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố. Sau khi có ý kiến đồng ý của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người tử vong có trách nhiệm phối hợp với Công an cấp xã, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan hướng dẫn thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài tử vong ủy quyền tiến hành các thủ tục mai táng theo pháp luật Việt Nam và phù hợp với điều kiện của địa phương.

b) Trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam đề nghị đưa thi hài hoặc di hài (tro cốt) về nước. Sở Ngoại vụ hướng dẫn thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài tử vong ủy quyền liên hệ với Trung tâm kiểm

dịch y tế quốc tế, các đơn vị liên quan để đưa về nước (đối với thi hài) hoặc để hỏa táng và đưa về nước (đối với di hài); phối hợp bàn giao tài sản (nếu có) cho thân nhân, cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài tử vong ủy quyền hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

c) Các chi phí liên quan đối với các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều này do gia đình thân nhân hoặc doanh nghiệp, cá nhân bảo lãnh cho người nước ngoài nhập cảnh tại Việt Nam chi trả.

d) Đối với thi hài không có người nhận, sau thời hạn bảo quản thi hài quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 của Điều này mà Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam không có ý kiến hoặc không có người nhận thì Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan lập biên bản khám nghiệm ngoài tử thi, khám nghiệm tử thi (nếu cần). Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phương án kinh phí để tiến hành các thủ tục mai táng cho người nước ngoài tử vong. Sau khi hoàn thiện các thủ tục, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với cơ quan Công an cấp xã tổ chức mai táng theo quy định, đánh dấu nơi chôn cất để tiện cho việc người thân thăm viếng, cất bốc phần mộ sau này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Sở Ngoại vụ

1. Là cơ quan đầu mối trao đổi với Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao), các Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam trong quá trình giải quyết các vụ việc lãnh sự thông thường liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Thông báo cho Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) để trao đổi với Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam đối với các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, gây hậu quả nghiêm trọng.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương của thành phố giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài.

4. Hỗ trợ, hướng dẫn người nước ngoài và thân nhân người nước ngoài hoặc cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài ủy quyền thực hiện các thủ tục cần thiết trong quá trình điều tra, giải quyết các vụ việc.

5. Thường xuyên trao đổi thông tin với Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan để phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài.

6. Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Ngoại giao về công tác lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố theo quy định.

Điều 10. Công an thành phố

1. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp nhận thông tin và chủ trì xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền.
2. Tổng hợp, cung cấp thông tin về tình hình xử lý các vấn đề phát sinh về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố cho Sở Ngoại vụ và các đơn vị liên quan.
3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy chế này và các quy định khác liên quan công tác quản lý người nước ngoài đến các đơn vị trực thuộc có thẩm quyền để phối hợp, xử lý các vụ việc đúng quy định.
4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ hỗ trợ, hướng dẫn người nước ngoài và thân nhân người nước ngoài ngoài hoặc cá nhân, đơn vị được thân nhân người nước ngoài ủy quyền thực hiện các thủ tục cần thiết trong quá trình điều tra, giải quyết vụ việc.

Điều 11. Sở Y tế

1. Chỉ đạo các Cơ sở y tế thông báo về Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan khi có người nước ngoài đến điều trị để phối hợp giải quyết.
2. Đảm bảo các điều kiện cơ bản về khám, chữa bệnh và điều trị cho người nước ngoài trên địa bàn thành phố. Trong quá trình giải quyết các vụ việc, chủ trì đề xuất phương án giải quyết trên lĩnh vực chuyên môn nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn tính mạng cho người nước ngoài.
3. Đảm bảo về cơ sở và điều kiện trong công tác bảo quản thi hài người nước ngoài nhằm đáp ứng yêu cầu cho công tác điều tra và công tác lãnh sự của các cơ quan liên quan.
4. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc đảm bảo vệ sinh trong công tác xử lý thi hài người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

Điều 12. Sở Tài chính

Căn cứ các trường hợp phát sinh cụ thể xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ kinh phí để xử lý các vấn đề lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

Điều 13. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng/Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

1. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình xử lý, giải quyết các vụ việc lãnh sự liên quan đến người nước ngoài xảy ra ở khu vực biên giới biển của thành phố theo quy định.

2. Tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý người và phương tiện nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh trái phép ở khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng của thành phố theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan giải quyết các vụ việc và thông tin kịp thời cho Công an thành phố, Sở Ngoại vụ về tình hình, kết quả giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn thành phố.

Điều 15. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định trong công tác quản lý người nước ngoài và trong quá trình tổ chức các hoạt động có yếu tố nước ngoài trên địa bàn.

2. Phối hợp với Công an thành phố, Sở Ngoại vụ xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Ngoại vụ) để xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế./↗